

Tranh luận Triết học: Tìm lại tư tưởng Lý Đông A cho Việt Nam

- Đỗ Thái Nhiên
- Gửi tới Diễn đàn BBC từ California, Hoa Kỳ

14 tháng 10 2020



Ông Đỗ Thái Nhiên, cựu Luật sư Tòa Thượng Thẩm Saigon (trước 1975), tác giả hai cuốn: Triết học Lý Đông A (NXB Thời Văn, 2005, Hoa Kỳ) và Một quan niệm chung cho Nhân quyền (NXB MIỀN NAM, 2014, Hoa Kỳ)

Trên diễn đàn của BBC News Tiếng Việt hôm 29/09 có bài "[Việt Nam và nền Triết học đã chết](#)" của tác giả Hà Văn Thủy, viết từ Sài Gòn. Từ bài viết của tác giả Hà Văn Thủy, trong bài này, tôi xin được giải thích về Triết học Việt Nam.

Ông Hà Văn Thủy cho rằng Triết học phương Tây đã chết.

Còn bàn về Triết học Việt Nam, ông viết:

" Việt Nam có triết học không? Có, không chỉ có mà là thứ triết học tuyệt vời. Khi thoát khỏi sự cầm tù của quan niệm triết học phương Tây, sẽ thấy Kinh Dịch là sản phẩm triết học vĩ đại. Thích, Lão, Khổng, Mạnh... là những triết gia lớn. Không chỉ vậy, ngay thời chúng ta, Kim Định

là triết gia thiên tài mà do cách nhìn thiên cận trong vòng vây của triết học phi nhân phương Tây, người ta không nhận ra. Tôi tin rằng hơn nửa thế kỷ bị coi như cỏ dại bên đường nhưng rồi sẽ có ngày, thế giới tôn ông là triết gia bậc thầy."

Qua bút pháp của Hà Văn Thủy, chân dung của triết gia Kim Định chỉ được vẽ ra theo kiểu tranh sơ phác, kiểu "mờ mờ nhân ảnh".

Từ bài viết của tác giả Hà Văn Thủy, trong bài này, tôi xin được giải thích về Triết học Việt Nam như sau.

Tác giả của Triết học Việt Nam là Lý Đông A tên thật là Nguyễn Hữu Thanh, sanh ngày 10/12 năm 1920, tại làng Yên Tập, tổng Yên Đỗ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam (cũ).

Triết học Việt Nam được Lý Đông A trình bày theo ba luận đề: Bản thể của Việt triết, Nhận thức của Việt triết, Phương pháp của Việt triết. Ba luận đề này không thể tách rời. Thiếu một trong ba luận đề kia, triết học sẽ chỉ là "trò phân tích ngôn từ" đúng như Stephen Hawking đã phê phán.

Bản thể và phương pháp của Triết học Việt Nam theo Lý Đông A

Bản thể của triết học còn gọi là tiền đề của triết học. Luận đề này tương đương với công đoạn chẩn bệnh của y khoa trị liệu. Chẩn bệnh sai, toàn bộ bệnh án phải đi vào hó rác. Đây là sai lầm từ xuất phát điểm của Karl Marx. Sai lầm này đã giết chết Marxism ngay từ gốc.

Về nhận thức của triết học Việt Nam qua tư tưởng của Lý Đông A:

Tư tưởng Lý Đông A là sự đả lặc suy nghĩ của quần chúng Việt Nam thông qua đời sống thực tế đi kèm với văn chương bình dân, ca dao, tục ngữ Việt Nam. Tiền đề Triết học Lý Đông A là Con Người. Tiền đề này mở ra cho Loài Người bốn-không-gian-sống đoàn kết trong hạnh phúc: cá nhân, gia đình, dân tộc, nhân loại.

Trước 1975, tại Miền Bắc Việt Nam tư tưởng Lý Đông A bị triệt để cấm đoán. Tại Miền Nam Việt Nam, tư tưởng Lý Đông A gặp khó khăn chiến tranh, khó khăn về tài liệu gốc, tài liệu tham khảo... Mặc dầu vậy, nhà xuất bản Gió Đáy, Saigon đã phát hành một số tác phẩm của nhà tư tưởng Lý Đông A: Huyết Hoa, Đạo Trường Ngâm, Chu Tri Lục, Duy Nhân Cương Thường, Thiết Giáo Phương Pháp, Chìa Khóa Thắng Nghĩa, Việt Sử Thông Luận...

Sau 1975 tại hải ngoại, đầu thập niên 1990 Liên Xô và Đông Âu sụp đổ nhưng Đảng Cộng Sản Việt Nam vẫn gắng gượng bước những bước tuyệt vọng trên con đường Marxism với nhóm chữ đầu Ngô mình Sở "kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa". Rõ ràng họ đang bế tắc tư tưởng. Triết học Lý Đông A là chìa khóa thần kỳ giúp giải gỡ bế tắc kia, đồng thời, cung cấp cho Việt Nam các phương pháp làm cho lịch sử Đại Việt hanh thông trên căn bản hòa hài "Dân tộc tính và nhân loại toàn tính thống nhất".

Vẫn tại hải ngoại, từ nhiều năm qua, với ước mơ hanh thông lịch sử Đại Việt, Anh Chị Em trong "Thắng Nghĩa Lý Đông A" đã xây dựng hoàn hảo trang mạng Thắng nghĩa Lý Đông A. Đây là

thư viện của Triết Học Lý Đông A vừa là trung tâm giới thiệu tư tưởng của ông cho người Việt Nam phù hợp với thời công nghệ truyền thông hiện đại.

['Triết học Mác-Lê giúp cho cuộc sống'](#)

[ĐÝ thức hệ của Đảng Công sản và căn bệnh thời đại](#)

Cũng xin nói về phương pháp của Triết học Việt Nam, còn gọi là vận dụng luận, gồm các phần Văn minh luận, Văn minh Tam nhân: Dân tộc phục hưng, Dân đạo phát triển, Dân sinh quảng đại, Dân văn sáng hóa, Dân trị chính sức, Dân vực trọn vẹn.

Thêm vào đó là văn minh nhân quyền: Dân tộc "Noãn bào trăm họ" vốn đã cảm nắm được một quan niệm chung cho nhân quyền thông qua biện chứng tam nhân. Quan niệm chung này là chìa khóa hội tụ loài người thông qua Tuyên Ngôn Nhân Quyền của Liên Hiệp Quốc Ngày 10 Tháng 12 Năm 1948.

Cuối cùng là văn minh tự nhiên hòa: Không có mâu thuẫn giữa con người với con người, chỉ có mâu thuẫn giữa con người với tự-nhiên-bệnh-thái, đây là mâu thuẫn chính. Giải trừ mâu thuẫn chính này, mâu thuẫn phụ giữa con người với con người sẽ tan biến như một hệ quả tất nhiên.

"Văn minh nghệ kỹ còn nhiều việc,

Đưa cả muôn loài lên duy nhiên"

(Lý Đông A)

Về giáo dục tam nhân: Nhân bản, nhân tính, nhân chủ là ba lý tưởng của giáo dục và cần lấy sinh hoạt làm giáo dục, lấy xã hội làm học đường. Dạy, học, làm thống nhất. Đời sống bị chi phối bởi tự nhiên giới, tư tưởng giới, xã hội giới. Vì vậy, giáo dục phải truyền bá đồng bộ ba môn học: Khoa học, học hiểu về tự nhiên giới; Triết học, học hiểu về tư tưởng giới; Sử học, học hiểu về những di biến động của xã hội giới.

Triết, Sử, Khoa thống nhất là ba thành tố giúp guồng máy giáo dục tạo ra người tri thức.

Thiếu một trong ba thành tố vừa kể, giáo dục chỉ sản sinh ra chuyên viên, nhiều lắm là chuyên viên khoa bảng. Khoa bảng không đương nhiên là tri thức. Tri thức không hẳn nhiên phải là khoa bảng.

Kinh tế và hệ thống chính trị

Về kinh tế bình sản, triết lý chính trị này cho rằng nếu chính quyền thả nổi trách nhiệm điều hợp sinh hoạt kinh tế tạo điều kiện cho thiểu số tư nhân nắm độc quyền kinh tế để ra chế độ tư bản tư nhân, cá lớn nuốt cá bé là hậu quả tất nhiên của chế độ kinh tế này.

Còn một khi chính quyền nắm giữ toàn bộ quyền lợi kinh tế sẽ tạo ra chế độ tư bản nhà nước. Chế độ tư bản nhà nước biến nhà nước thành giới thống trị, quần chúng thành giới bị trị. Nhà nước là chủ nô, quần chúng là nô lệ.

Cả hai hình thái kinh tế kể trên đều là kinh tế phản xu thế. Phản xu thế vì không tôn trọng đạo kỳ kinh tế và tự kỷ kinh tế của quốc gia trong hoạt động kinh tế. Phản xu thế vì ngược Nhân đạo. Kinh tế thuận xu thế là nền kinh tế tạo điều kiện để mọi người được bình đẳng về cơ hội, về quyền lợi, về nghĩa vụ trong sinh hoạt kinh tế, sinh hoạt hữu sản hóa. Kinh tế thuận xu thế là kinh tế bình sản.

Về luật pháp tam nhân: Đây chính là pháp trị (rule of law). Pháp trị là luật pháp do người dân làm ra thông qua quốc hội do dân thực sự tự do bầu cử.

Quan niệm này bác bỏ pháp quyền (rule by law) mà chúng tôi cho là luật pháp nguy trá, làm ra để thống trị xã hội.



Đối với thực tiễn Việt Nam, triết học Lý Đông A không hề là triết học viễn mơ. Mặt khác, mối liên hệ không tách rời giữa nhân và dân theo kiểu nhân là lương tâm của dân, nhân là kim chỉ nam của dân trong bão bùng trên bề khổ là chỉ dấu cho thấy Nhân là chiều cao, là đôi cánh của Việt Triết. Nhân biến Việt triết trở thành Triết học lập thể, triết học bay bổng.

Hai là dùng thuật ngữ nhân đạo trong sử quan của Việt triết là gạch nối mềm mại nhưng chặt chẽ giữa dân tộc và nhân loại, giữa quốc gia và xã hội quốc tế. Khởi đi từ công việc khảo sát vận

động của cộng đồng dân tộc, triết học Lý Đông A vươn mình tìm tới cộng đồng nhân loại trên quan điểm "Dân tộc tính và nhân loại toàn tính thống nhất".

Việt triết không là triết học dành riêng cho dân tộc Việt Nam. Việt triết giúp xây dựng và phát triển xã hội các dân tộc trong ý hướng đưa đẩy dân tộc toàn thế giới hội tụ trong xã hội quốc tế, một quốc tế ổn định, thịnh vượng và công bằng.

Toàn bộ nội dung của triết học Lý Đông A cộng với hai đặc điểm ghi ở phần kết luận của bài viết là một xác quyết Việt triết đã hội đủ những điều kiện để có khả năng cất cánh bay cao mang lại hòa bình và thịnh vượng cho dân tộc và cho thế giới.

Với hiện tình Việt Nam, Việt triết có một trong hai hoàn cảnh cất cánh giúp quốc gia tiến bộ:

Một là Đảng CSVN thực tâm kết hợp với quần chúng Việt Nam nương vào Việt triết đẩy Việt Nam tiến vào tương lai mới.

Khả năng thứ hai là Đảng CSVN cứng rắn từ chối mọi cơ hội dân chủ hóa Việt Nam. Theo xu thế của lịch sử, quần chúng Việt Nam sẽ vận dụng Việt triết nhằm tạo thế chính trị. Thế sản sinh ra lực. Thế và lực quần chúng sẽ mở đường cho Việt Triết cất cánh.

Động thái cất cánh này nhằm đưa nước Việt tiến vào thời đại hưng thịnh mới, Thời đại của Đại Việt 2000. Đây là bước tiếp nối của Đại Việt 1000 Lý Trần. Bước tiếp nối là bước mở ra trước mắt loài người một quốc tế kỳ lạ.

Quốc tế xưa, mỗi quốc gia là một ốc đảo; Quốc tế nay, quốc gia kề cận quốc gia: Tình trạng điên đảo với nhu cầu triệt để toàn cầu hóa. Càng toàn cầu hóa càng tranh cãi về thịnh vượng và công bằng, đặc biệt là công bằng thương mại. Cuộc tranh cãi này chỉ được hóa giải thỏa đáng bởi suy nghĩ vô nguyên, nhất nguyên, đa nguyên thống nhất và bởi hành động cơ năng đi với bản vị tương tác.

Bài viết thể hiện quan điểm riêng của ông Đỗ Thái Nhiên, cựu Luật sư Tòa Thượng Thẩm Saigon (trước 1975), tác giả hai cuốn: Triết học Lý Đông A (NXB Thời Văn, 2005, Hoa Kỳ) và Một quan niệm chung cho Nhân quyền (NXB MIỀN NAM, 2014, Hoa Kỳ)